

KỲ THI TỐT NGHIỆP LÂM SÀNG SẢN PHỤ KHOA, HỆ DÀI HẠN

Họ và Tên: \_\_\_\_\_ Tổ, lớp: \_\_\_\_\_ Thi ngày: \_\_\_\_\_ tại tổ BM: Hùng Vương ☐ ; Từ Dũ ☐ ; Nhân Dân Gia Định ☐  
Giám khảo 1: \_\_\_\_\_ Giám khảo 2: \_\_\_\_\_ Thư ký: \_\_\_\_\_ Bàn thi số: \_\_\_\_\_.

Khóa 6nyy

Ngày thi: dd / mm / yyyy

CHECK-LIST LÀM BỆNH ÁN VÀ STRUCTURED ORAL EXAM

Kiểu bệnh án: THEO DÕI CHUYỂN DẠ TẠI PHÒNG SANH

Mục	Nội dung	Điểm			Ghi chú, bình luận của GK
<b>I. Bệnh án</b> <b>1. Hối bệnh sử và khám bệnh</b> Điểm: ____ / 2	Có khai thác tiền sử sản khoa chi tiết (PARA)	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không / Sai	
	Có khai thác, so sánh dữ kiện định tuổi thai bằng LS / SÂ TCN I hoặc $\leq 24$ tuần	0.25 Tin cậy		0 Không / Sai	
	Có kết luận thai kỳ là bình thường / bất thường. Xác định bất thường nếu có.	0.25 Có	0.125 Ko cụ thể	0 Không	
	Có khai thác tình trạng chuyển dạ ở thời điểm nhập viện	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không	
	Có hỏi chi tiết can thiệp đã thực hiện đến trước lúc khám: phá ối*, oxytocin* ...	0.25 Đủ [*]	0.125 Ko cụ thể	0 Không hỏi [*]	
	Có khám đủ các dữ kiện: Chiều cao, sinh hiệu, BCTC, cơn co, ngôi, TT, ối...	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Sai	
	Ngôi: có xác định ngôi, kiểu thế, vị trí, đối xứng / BĐX, chống sọ, BHT...	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Sai	
	Khung chậu trong: có khám khung chậu trong	0.25 Có		0 Không	
	Có ước đoán trọng lượng thai bằng cả BCTC, nắn bụng và sinh trắc qua SÂ	0.25 BCTC+SÂ	0.125 Chỉ BCTC	0 Không	
<b>I. Bệnh án</b> <b>2. Chẩn đoán</b> Điểm: ____ / 1.5	Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm chuyển dạ	0.25 Đúng		0 Sai	
	Xác định được giai đoạn của chuyển dạ ở thời điểm khám	0.5 Đúng		0 Không / Sai	
	Xác định được yếu tố nguy cơ: PARA xấu, KCH, thai to, ngôi bất thường...	0.5 Đúng		0 Sai	
	Xác định được các bất thường của CD / xác định CD bình thường	0.5 Đúng và đủ		0 Thiếu / Sai	
<b>I. Bệnh án</b> <b>3. Điều trị</b> Điểm: ____ / 1.25	Xác định được hướng theo dõi cuộc CD: ngã ÂĐ, mổ sanh, thử thách	0.5 Hợp lý	0.25 Được	0 Bất hợp lý	
	Biện luận được hướng theo dõi cuộc CD: ngã ÂĐ, mổ sanh, thử thách	0.5 Hợp lý	0.25 Được	0 Bất hợp lý	
	Nêu được hướng xử lý vấn đề khác liên quan đến CD: dự phòng BHSS nếu có	0.25 Hợp lý	0.125 Được	0 Bất hợp lý	

PHIÊN BẢN DÀNH CHO SINH VIÊN

<b>II. Câu hỏi</b> <b>1. Câu căn bản</b> Dựa theo BA đã làm, GK sẽ hỏi SV 3 trong 10 câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn). <i>SV được quyền bỏ qua 1 câu hỏi và thay bằng 1 câu khác (chỉ 1 lần)</i> Điểm: ____ / 3		1 Giỏi	0.75 Khá	0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém	
		1 Giỏi	0.75 Khá	0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém	
		1 Giỏi	0.75 Khá	0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém	
<b>II. Câu hỏi</b> <b>2. Câu EBM</b> Khi SV đã hoàn thành mục II.1, GK hỏi thêm 1 trong các câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn) Điểm: ____ / 1		1 Giỏi	0.75 Khá	0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém	
<b>III. Câu của GK 1</b> (cho SV đã qua mục II.2) Điểm: ____ / 1	Nội dung câu hỏi:	1 Giỏi	0.75 Khá	0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém	

Điểm của bài thi: / 10

Giám khảo ký tên